TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH THẠNH** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **408**/2018/QĐDS-ST
Ngày: 08/3/2018
V/v: Tuyên bố một người là đã chết

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh – Thẩm phán.

Thư ký phiên họp: Bà Đinh Thị Thu Huyền – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thu Hà – Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 3 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 1857/2017/TLST-VDS ngày 19 tháng 9 năm 2017 về yêu cầu "Tuyên bố một người là đã chết" theo Quyết định mở phiên họp số 38/2018/QĐPH-DS ngày 21 tháng 02 năm 2018;

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà **Trần Thị Thanh V,** sinh năm 1972.

Địa chỉ: X Bạch Đằng, Phường Y, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông **Trần Đức T,** sinh năm 1954.

Địa chỉ: N Nguyễn Xí, Phường M, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông **Trần Đức H**, sinh năm 1957
- Bà **Trần Thị Lan H**, sinh năm 1961
- Bà **Trần Thị Tuyết M**, sinh năm 1964
- Ông **Trần Đức R,** sinh năm 1966

Cùng địa chỉ: X Bạch Đằng, Phường Y, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của ông T, ông H, bà H, bà M, ông R: Bà **Trần Thị Thanh V**, sinh năm 1972.

(Theo giấy ủy quyền số 6863 quyển số 08-SCT/CK,ĐC ngày 10/8/2017 lập tại Văn phòng Công chứng Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh).

Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:

Yêu cầu tuyên bố ông **Trần Đức A,** sinh năm 1959.

Địa chỉ cư trú cuối cùng: X Bạch Đằng, Phường Y, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Là đã chết.

NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

1. Về quyền yêu cầu:

Ông Trần Đức A là con ruột của ông Trần S và bà Trần Thị S.

Ông Trần S (chết năm 2014, theo bản sao giấy chứng tử số 06/2014 Quyển số 01/2014 do UBND Phường 15, quận Bình Thạnh cấp ngày 24/4/2015) và bà Trần Thị S (chết năm 1984, theo bản sao giấy chứng tử số 17/1984 quyển số 01/1984 do UBND quận Bình Thạnh cấp ngày 05/5/2015) có 08 người con bao gồm ông Trần Đức T (sinh năm 1954, theo bản sao Thế vì khai sinh số 12382 Quyển số 3665 do Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 26/3/2015), ông Trần Đức A (sinh năm 1959, theo bản sao giấy khai sinh số 6250 do UBND Quận 3 cấp ngày 15/9/2000), ông Trần Đức H (sinh năm 1957, theo bản sao giấy khai sinh số 1739A do UBND Quận 1 cấp ngày 18/3/2015), bà Trần Thị Lan H (sinh năm 1961, theo bản sao giấy khai sinh số 8260 do UBND Quận 3 cấp ngày 18/3/2015), bà Trần Thị Tuyết M (sinh năm 1964, theo bản sao giấy khai sinh số 4341 do UBND Quận 3 cấp ngày 18/3/2015), ông Trần Đức R (sinh năm 1966, theo bản sao giấy khai sinh số 5567 do UBND Quận 1 cấp ngày 18/3/2015), ông Trần Thanh S (sinh năm 1968, chết năm 1975 theo Trích lục khai tử số 197/TLKT-BS ngày 14/7/2017 do UBND Phường 15 quận Bình Thạnh cấp) và bà Trần Thị Thanh V (sinh năm 1972, theo bản sao giấy khai sinh số 2109 do UBND Quận 1 cấp ngày 18/3/2000).

Như vậy có đủ cơ sở xác định bà Trần Thị Thanh V là em ruột của ông Trần Đức A và có quyền yêu cầu tuyên bố ông Trần Đức A là đã chết, đúng theo quy định tại Điều 391 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

2. Về tư cách tố tụng: Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bao gồm ông Trần Đức T, ông Trần Đức H, bà Trần Thị Lan H, bà Trần Thị Tuyết M, ông Trần Đức R ủy quyền cho bà Trần Thị Thanh V tham gia tố tụng đúng theo quy định tại Điều 138, 140, 141 của Bộ luật Dân sự, Điều 85 của Bộ luật Tố tụng dân sự, nên được chấp nhận.

Các đương sự đều có đơn xin vắng mặt, căn cứ vào khoản 2 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án quyết định mở phiên họp vắng mặt các đương sự.

3. Về thu thập chứng cứ:

Tòa án đã tiến hành xác minh và thu thập chứng cứ về quan hệ nhân thân của ông Trần Đức A đúng theo quy định của pháp luật.

Theo xác nhận ngày 17/8/2017của Công an Phường Y, quận Bình Thạnh thì ông Trần Đức A trước khi mất tích năm 1984 có nơi cư trú cuối cùng tại X Bạch Đằng, Phường Y, quận Bình Thạnh, đến nay chưa về địa phương.

Theo công văn số 514/UBND ngày 08/12/2017 của Ủy ban nhân dân Phường Y, quận Bình Thạnh thì ông Trần Đức A có nhân thân như phần 1, không có vợ và con.

Tòa án đã ban hành thông báo tìm kiếm thông tin về người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết theo Quyết định số 1063/2017/QĐ-TA ngày 05/10/2017. Thông tin trên đã được đăng, phát sóng trên các báo, đài Trung ương là báo Nhân Dân các số ngày 07, 08,09/10/2017 và Đài tiếng nói Việt Nam các ngày 16, 17, 18/10/2017.

4. Về yêu cầu tuyên bố ông Trần Đức A là đã chết:

Tại phiên họp các đương sự đều vắng mặt và không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ.

Đại diện Viện kiểm ất nhn đn quận Bình Thạnh, Tỉnh phố Hồ Chí Minh pht biểu î kiến: Về tố tụng, Thẩm phn ề những người tham gia tố tụng khc đ thực hiện đng thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng đn sự; về nội dung, đề nghị Tịa ́n chấp nhận ỹu cầu của ề Trần Thị Thanh V tuỹn bố ơng Trần Đức A ỉ đ chết.

Xét, đã hết thời hạn bốn tháng kể từ ngày đăng báo đầu tiên, Tòa án không nhận được bất cứ phản hồi nào của ông Trần Đức A hoặc có tin tức về ông A. Ông Trần Đức A biệt tích từ năm 1984 cho đến ngày mở phiên họp hôm nay đã trên 05 năm liền và không có tin tức xác thực là còn sống nên căn cứ vào điểm d khoản 1 Điều 71 của Bộ luật Dân sự, Tòa án quyết định tuyên bố ông Thanh đã chết. Do không xác định được ngày, tháng có tin tức cuối cùng của ông Thanh nên thời hạn 05 năm được tính từ ngày đầu tiên của năm tiếp theo năm có tin tức cuối cùng là ngày 01/01/1985.

Xét lời khai của các đương sự phù hợp với các tài liệu, chứng cứ Tòa án đã thu thập; đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh phù hợp với quy định của pháp luật nên yêu cầu của bà Trần Thị Thanh V về việc tuyên bố ông Trần Đức A là đã chết được chấp nhận.

- Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà V phải chịu theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 4 Điều 27, khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 48, 67, 361, 370, 371, 372, 391, 392, 393, 394, 395 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 68, 71, 72, 73 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Trần Thị Thanh V: Tuyên bố ông Trần Đức A là đã chết.

2. Xác định ngày chết của ông Trần Đức A là ngày 02/01/1990.

3. Hậu quả pháp lý của việc tuyên bố ông Trần Đức A là đã chết:

3.1 Quan hệ về hôn nhân, gia đình, các quan hệ nhân thân khác, quan hệ tài sản của ông Trần Đức A được giải quyết như người đã chết. Tài sản của ông Trần Đức A được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

3.2 Khi ông Trần Đức A trở về hoặc có tin tức xác thực là còn sống thì theo yêu cầu của ông Thanh hoặc người có quyền, lợi ích liên quan, Tòa án ra quyết định hủy bỏ quyết định tuyên bố ông Trần Đức A là đã chết.

4. Lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà Trần Thị Thanh V phải chịu lệ phí là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu số 0002921 ngày 18/9/2017 của Chi cục thi hành án dân sự quận Bình Thạnh. Bà V đã nộp đủ lệ phí.

5. Bà Trần Thị Thanh V, Trần Đức T, ông Trần Đức H, bà Trần Thị Lan H, bà Trần Thị Tuyết M, ông Trần Đức R có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày được niêm yết.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- UBND P.15, Q. Bình Thạnh (để ghi chú sổ hộ tịch);
- VKSND Q. Bình Thạnh (2);
- Chi cục THADS Q. Bình Thạnh;
- TAND TPHCM;
- Hồ sơ;
- Lưu VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng Thanh